

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên sản phẩm: Bộ phân tách tế bào từ mô

Chủng loại: Cell Extraction Mini Kit

1. Thông tin sản phẩm

1.1. Quy cách – Kích cỡ

Mỗi bộ dụng cụ phù hợp để xử lí 10 gram mô

Mã sản phẩm Quy cách

263 Bộ

1.2. Mô tả chung

Cell Extraction Mini Kit là **bộ phân tách tế bào từ mô**, được tạo ra nhằm tăng hiệu suất phân tách tế bào từ nhiều loại mô khác nhau, trong đó có mô mỡ. Sản phẩm này sử dụng cơ chế kết hợp giữa enzyme và lực cơ học để phân tách các tế bào đơn từ mô rắn.

Thành phần		Số lượng
	Dung dịch đệm phân tách tế bào-CE Extraction Buffer	01 ống (1,5mL)
	Dung dịch rửa tế bào- CE Washing Buffer	01 ống (4 mL)
Bộ B	Dung dịch phân tách tế bào-SuperDigest	01 ống (0,2 mL)

2. Mục đích sử dụng

- Cell Extraction Mini Kit là **vật liệu phụ trợ** sử dụng trong quy trình **nghiên cứu, phát triển và sản xuất sản phẩm trị liệu tế bào và gen.**
- Sản phẩm là bộ dụng cụ và hoá chất sử dụng để phân tách tế bào đơn từ các mô rắn như mô mỡ, mô dây rốn, mô cơ, mô da.

3. Thành phần

Thành phần		Số lượng
Bộ A	Ống bơm tiêm đầu xoắn 10 mL	02 cái
	Ống nối tăng áp-CE Extractor	01 cái

4. Đặc tính và hiệu năng

- Cell Extraction Mini Kit bao gồm đầy đủ dụng cụ và hoá chất cần thiết để phân tách tế bào từ các loại mô khác nhau.
- Hỗn hợp enzyme được thiết kế đặc biệt sử dụng collagenase có độ tinh khiết cao kết hợp với dispase.
- Đạt chỉ tiêu vô khuẩn

5. Các đánh giá/ kiểm tra đã thực hiện

Sản phẩm đã được thẩm định trên:

- Tế bào gốc trung mô từ mô mỡ người (hADSCs),

- Tế bào gốc trung mô từ mô dây rốn người (hUCMSCs)

6. Hoàn nguyên – pha loãng – phối trộn

Không áp dụng.

7. Vật liệu/hoá chất cần thiết (không kèm theo)

Washing buffer

8. Bảo quản và hạn sử dụng

- Bộ A : Bảo quản ở nhiệt độ phòng
- Bộ B: Bảo quản ở nhiệt độ - 86°C đến -20°C.
- Hạn sử dụng: Được xác định bởi thời hạn sử dụng ngắn nhất của các thành phần

9. Hướng dẫn sử dụng

9.1. Chuẩn bị

- Ủ ấm ống CE Extraction Buffer ở 37 độ C khoảng 30 phút trước khi tiến hành.
- Làm lạnh ống CE Washing Buffer ở 2-8°C trong 30 phút trước khi tiến hành.
- Để ống SurperDigest đặt ở nhiệt độ phòng khoảng 5 phút trước khi tiến hành (để tan đá).
- Mô mỡ, mô dây rốn... cần được cắt nhỏ dưới 1 mm mỗi chiều: việc này rất quan trọng để hút mô vào syringe và không bị kẹt trong CE Extractor.

9.2. Quy trình

Bước 1. Rửa mô bằng dung dịch đệm hoặc Washing Buffer (*) (không rửa bằng CE Washing Buffer).

Bước 2. Hút mô đã cắt nhuyễn vào 1 syringe 10 mL được cung cấp trong kit (gọi là syringe A).

- Nếu sử dụng mô mỡ đã chứa sẵn trong syringe 10 mL thì có thể sử dụng syringe

chứa mỡ hoặc chuyển mỡ từ syringe chứa mỡ sang Syringe mà kit cung cấp

- Lưu ý: chỉ hút tối đa 10 mL mô

Bước 3. Gắn đầu kim vào syringe A và hút toàn bộ dung dịch SuperDigest vào syringe A.

Bước 4. Hút tiếp dung dịch CE Extraction Buffer vào syringe A.

Bước 5. Tháo kim tiêm và gắn CE Extractor vào syringe A.

Bước 6. Gắn Syringe rỗng (cái còn lại trong kit) vào đầu còn lại của CE Extractor đang gắn với syringe.

Bước 7. Ủ mẫu trong 5 phút ở nhiệt độ phòng.

Bước 8. Tiến hành đẩy mô từ syringe này sang syringe kia, đẩy liên tục 20 lần, sau đó ngưng 2 – 3 phút. Lặp lại quá trình thêm 4 lần để phân tách mô thành tế bào đơn (tổng số lần đẩy qua lại suốt quá trình là 100 lần).

Bước 9. Kết thúc quá trình, chia đều và chuyển hỗn dịch vào ống ly tâm 15ml.

Bước 10. Bổ sung thêm 4ml dung dịch CE Washing Buffer để trung hòa hoạt tính enzyme.

Bước 11. Đậy nắp ống ly tâm và lắc nhẹ.

Bước 12. Li tâm ở **3000-3600 vòng/ phút trong 15 phút.**

Bước 13. Thu nhận cụm tế bào và rửa lại 2 lần bằng Washing Buffer. Li tâm ở **3000-3600vòng/ phút trong 5 phút.**

Bước 14. Tế bào đơn thu được có thể nuôi trong môi trường nuôi phù hợp (ADSCCult I/II Primary, MSCCult I/II Primary...) hoặc sử dụng cho các mục đích khác.

(*) CE Washing Buffer và Washing Buffer là 2 dung dịch khác nhau.

Sản xuất bởi **Viện Tế bào gốc**

Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Khu phố 6,
Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06



10. Cảnh báo và khuyến cáo an toàn

10.1. Cảnh báo

- Không sử dụng nếu bao bì rách, nứt, rò rỉ hoặc dung dịch đổi màu/vẩn đục.
- Nếu các tế bào thu hoạch được sử dụng cho việc nuôi cấy sơ cấp, các tế bào phải được nuôi ổn định trong tủ nuôi CO₂ mà không được tiếp xúc hoặc quan sát trong vòng 7-10 ngày.
- Bảo quản và thao tác sản phẩm theo đúng hướng dẫn để đảm bảo an toàn sinh học.
- Sản phẩm **không phải thuốc, không phải dịch truyền**, không dùng trực tiếp trên người.

10.2. Giới hạn sử dụng

- Không sử dụng để chẩn đoán, điều trị trên người hoặc động vật.

10.3. Điều kiện sử dụng

- Tất cả thao tác phải được thực hiện trong điều kiện **vô khuẩn**.
- Nhân sự thao tác phải được đào tạo về kỹ thuật nuôi cấy tế bào.

10.4. Lưu ý an toàn

- Tránh tiếp xúc trực tiếp với da và mắt.
- Nếu tiếp xúc, rửa ngay bằng nước vô trùng và báo cáo cán bộ an toàn sinh học.

11. Xử lý thải bỏ

- Tuân thủ quy định về **chất thải sinh học**.
- Không đổ vào hệ thống nước thải chung.
- Không tái sử dụng chai hoặc dung dịch.

12. Ký hiệu sử dụng trên nhãn

Ký hiệu	Ý nghĩa
MSP	Mã sản phẩm
HSD	Hạn sử dụng
NSX	Ngày sản xuất
LSX	Số lô
	Tránh xa ánh sáng mặt trời
	Giữ khô ráo

13. Sản phẩm liên quan

Tên chủng loại	Quy cách	Mã sản phẩm
CE Extraction Kit	Bộ	101
ADSCCult I Primary	Chai 100 mL	118
ADSCCult II Primary	Chai 100 mL	293
MSCCult I Primary	Chai 100 mL	110
MSCCult II Primary	Chai 100 mL	295
MSCCult I	Chai 500 mL	108
MSCCult II	Chai 500 mL	296
ADSCCult I	Chai 500 mL	117
ADSCCult II	Chai 500 mL	294

Sản xuất bởi **Viện Tế bào gốc**

Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Khu phố 6,
Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06



Tên chủng loại	Quy cách	Mã sản phẩm
Washing Buffer	Chai 100 mL	149
Washing Buffer	Chai 500 mL	150

14. Liên hệ

Website:

biomedmart.com.vn

biomedmart.org

Email:

contact@sci.edu.vn

sales@sci.edu.vn

kinhdoanh@sci.edu.vn